TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 24/2024/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 08 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2024/TLST- DS ngày 05 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hỏa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (LPBank);

Địa chỉ trụ sở: LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Kh, phường Tràng T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của ngân hàng: Ông Hồ Nam T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Mạnh H, chức vụ: Phó giám đốc khối xử lý nợ.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Huy H1, chức vụ: Chuyên viên phòng thu hồi nợ phía Bắc (Theo giấy ủy quyền số 19085/2024/UQ – Lpbank.XLN ngày 28/6/2024).

* *Bị đơn:* - Bà Nguyễn Tuyết L, sinh năm 1980

- Ông Đỗ Thành Tr, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 5B ngõ 2 phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trung: Bà Nguyễn Tuyết L, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 5B ngõ 2 phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội (Theo ủy quyền ngày 16/7/2024).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Nguyễn Trung D, sinh năm 2011;

- Cháu Đỗ Đăng Kh, sinh năm 2017;

- Cháu Đỗ Ngọc D, sinh năm 2019;

Người đại diện theo pháp luật của cháu D, cháu Kh và cháu D: Bà Nguyễn Tuyết Lvà ông Đỗ Thành Tr; địa chỉ: Số 5B ngõ 2 phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Tuyết L xác nhận nợ riêng Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (LPBank) số nợ tính đến hết ngày 31/7/2024 của hợp đồng tín dụng số HDTD71C202044 và khế ước nhận nợ số 71C202044/01 ngày 10/6/2021 cụ thể:

+ Gốc: 1.323.927.721 đồng

+ Lãi trong hạn: 152.898.967 đồng

+ Lãi quá hạn: 5.882.411 đồng

Tổng là 1.482.709.099 đồng (Một tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu bảy trăm linh chín nghìn không trăm chín chín đồng).

Cùng toàn bộ tiền lãi phát sinh trên dự nợ gốc còn lại được thực hiện theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ kể từ ngày 01/8/2024 đến khi bà Nguyễn Tuyết Lan thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng.

2.2. Bà Nguyễn Tuyết L và ông Đỗ Thành Tr xác nhận khoản nợ chung đối với Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (LPBank) số nợ tính đến hết ngày 31/7/2024 của hợp đồng tín dụng số HDTD71C202140 và khế ước nhận nợ số 71C202140/01 ngày 05/10/2020 cụ thể:

+ Gốc: 849.988.000 đồng

+ Lãi trong hạn: 98.185.405 đồng

+ Lãi quá hạn: 4.372.372 đồng

Tổng là 952.545.777 đồng (Chín trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm bảy bảy đồng).

Cùng toàn bộ tiền lãi phát sinh trên dự nợ gốc còn lại được thực hiện theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ kể từ ngày 01/8/2024 đến khi bà Nguyễn Tuyết L và ông Đỗ Thành Tr thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng.

Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Thời hạn để bà Nguyễn Tuyết L và ông Đỗ Thành Tr thực hiện nghĩa vụ như trên tại mục 2.1, mục 2.2 đối với Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (LPBank) là 03 tháng theo lộ trình:

Lần thứ nhất: Ngày 30/8/2024 bà Nguyễn Tuyết L phải trả ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng tiền gốc của hợp đồng tín dụng số HDTD71C202044 và khế ước nhận nợ số 71C202044/01 ngày 05/10/2020.

Lần thứ hai: Ngày 30/9/2024 bà Nguyễn Tuyết L phải trả ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng tiền gốc của hợp đồng tín dụng số HDTD71C202044 và khế ước nhận nợ số 71C202044/01 ngày 05/10/2020.

Lần thứ ba: Ngày 25/10/2024 bà Nguyễn Tuyết L, ông Đỗ Thành Tr phải tất toán toàn bộ số nợ còn lại của cả hai hợp đồng tín dụng và hai khế ước nhận nợ cùng số tiền lãi phát sinh.

2.4. Trường hợp bà Nguyễn Tuyết L và ông Đỗ Thành Tr không thực hiện đúng nghĩa vụ như cam kết tại mục 2.1, mục 2.2 và mục 2.3 thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (LPBank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 154, tờ bản đồ số 26, diện tích 126,1m^2; địa chỉ thửa đất: Phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận số CV 475897, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐP 18089 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 17/04/2020 cho ông Nguyễn Tiến D và bà Đinh Thảo Ph; đăng ký biến động cho bà Nguyễn Tuyết L vào ngày 06/10/2020. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 4376/2020, quyển số 05TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/10/2020 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của bên khác số công chứng 3861/2021, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/6/2021 tại Văn phòng công chứng Dương Kiên và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng.

3. Án phí: Bà Nguyễn Tuyết L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản nợ riêng là 28.240.000đ (Hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)

Bà Nguyễn Tuyết L và ông Đỗ Thành Tr tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản nợ chung là 20.288.000đ (Hai mươi triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (LPBank) số tiền 39.676.000đ (Ba mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010266 ngày 05/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu